

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 752/2026/HS-PT
Ngày: 09 - 9 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Thẩm phán: 1. Bà Phạm Uyên Thy
2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Quang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 687/2026/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2026, đối với các bị cáo Nguyễn Văn N và Phan Đình D, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 243/2026/HS-ST ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn N**, Giới tính: Nam; Sinh ngày 14/9/2003 tại tỉnh Gia Lai; Nơi thường trú: thôn A, xã P, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: B ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P và bà Võ Thị T; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2025 - Có mặt.

2. **Phan Đình D**, Giới tính: Nam; Sinh ngày 07/6/2001 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi thường trú: xã T, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện tại: Không có nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Thanh T1 và bà Lâm Thị Kim H; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Trần Minh Q, Tôn Long T2, Lê Văn C, Nguyễn Kim N1, Huỳnh Văn A không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 23 giờ ngày 09/06/2025, Lê Trọng N2 tổ chức tiệc sinh nhật tại quán A3, địa chỉ số A P, phường G (cũ là Phường A, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh. Tham dự buổi tiệc có khoảng 40 người, quá trình dự sinh nhật, những người tham gia có sử dụng bia. Đến khoảng 02 giờ ngày 10/06/2025, thì một số người tham dự buổi tiệc dần ra về, còn lại: Lê Văn C, Nguyễn Kim N1, Tôn Long T2, Phan Đình D, Huỳnh Văn A, Trần Minh Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh K, Trần Thanh H1, Phan Thị Mỹ D1 (đều là bạn của N2), Nguyễn Hồng M (vợ N2), Nguyễn Trúc M1 (em gái M), Nguyễn Thị Thúy A1 (bạn M), Nguyễn Thị Trúc M2 (bạn M), Lê Trọng H2 (em trai N2), Lê Thị Yến N3 (bạn gái Hội), Lê Xuân T3 (em gái N2), Phạm Ngọc Huế A2 (bạn gái C), tiếp tục ở lại quán nhậu.

Đến khoảng 03 giờ 10 phút ngày 10/06/2025, Trần Minh Q đi cùng Trần Thanh H1 từ nhà vệ sinh ra, khi đi ngang vị trí đầu dây bàn, cạnh bàn DJ. Lúc này, Phạm Ngọc Huế A2 đang ngồi cạnh Lê Xuân T3 (em gái của Lê Trọng N2), T3 đứng lên và yêu cầu Q không uống nữa đi về. Tuy nhiên, Q không nghe và tiếp tục đi về chỗ ngồi. Khi Q đi ngang vị trí ghế ngồi của Huế A, điều thuốc trên tay của Q vô tình trúng vào sống mũi bên trái của Huế A. Do bức tức vì bị thuốc lá của Q trúng vào người nên Huế Anh đã đứng dậy, cầm ly bia hát nước trúng vào người của Q. Lê Văn C thấy bạn gái cự cãi và tát nước vào người Q nên, C tức giận cầm 01 ly thủy tinh dùng để uống bia có sẵn trên bàn, đập 01 cái vào vùng đầu của Q khiến ly thủy tinh bị vỡ, C tiếp tục dùng tay đập vào đầu Q thêm 01 cái nữa. Lúc này, N2 ôm đầu Q lại, còn C bị mọi người can ngăn, đẩy ra phía bàn DJ, C khi bị đẩy ra thì vẫn lấy được 01 chiếc ly khác trên bàn cầm sẵn trên tay. Nguyễn Kim N1 thấy xảy ra đánh nhau nên từ vị trí bàn đầu tiên bên tay phải hướng từ cổng vào chạy đến rồi bước lên bàn, nhảy đến vị trí đánh nhau đẩy Lê Văn C ra rồi quay lại đập 01 cái trúng mặt Q. Lúc này, Huỳnh Văn A ôm giữ người C và An lại, Lê Trọng N2 ôm giữ người của Trần Minh Q, mọi người cũng tham gia can ngăn.

Khi N2 đẩy Q ra khỏi vị trí của C thì Q dùng tay phải cầm 01 chiếc ly thủy tinh trên bàn rồi đập về phía những người đang đánh Q thì vô tình trúng đầu của Nguyễn Hồng M, chiếc ly rớt xuống đất bị vỡ còn M bị đập ly trúng đầu nên choáng váng ngồi xuống dưới đất, đầu chảy nhiều máu. Lúc này, C và N1 vùng ra, lao đến vị trí của Q. C dùng 01 ly thủy tinh cầm sẵn từ ban đầu đánh 02 cái vào người của Q, khiến ly thủy tinh bị rơi, C và N1 tiếp tục dùng tay đánh nhiều cái vào người Q. N2 thấy Q bị đánh nên che đầu cho Q. C đánh được khoảng 3 cái thì lúc này Phan Đình D từ chỗ ngồi chạy đến lấy trên bàn 01 chiếc đĩa, 01 chiếc ly thủy tinh ném về phía Q nhưng không trúng. Q vùng ra, trên tay cầm 01 ly thủy tinh, lấy 01 chiếc đĩa ném nhưng không trúng ai. Cùng lúc này, D đang đứng thì bị Nguyễn Văn N từ đằng sau đi đến, N lấy 01 cái chén (dùng để ăn) trên bàn đập trúng đầu D, rồi dùng tay đập vào đầu D 01 cái thì D đưa tay phải lên đỡ, N đánh trúng tay của D rồi trượt ngã xuống đất. Lúc này, D quay lại dùng chân đá vào mạn sườn của N 01 cái thì được can ngăn, không đánh nữa. N đứng dậy

cầm 01 lon bia (đã qua sử dụng) trên bàn nhậu (gần bàn DJ) ném trúng đầu của D rồi bỏ đi ra ngoài, D bị đánh trúng nhưng không đánh trả lại và đi về phía quầy thu ngân.

Cùng lúc đó, N1 nhảy qua bàn dùng hai tay ôm lấy cổ, quật Q ngã xuống đất khu vực trước quầy thu ngân. C cầm 01 ly thủy tinh tiếp cận đánh 02 cái vào đầu Q thì bị T3 tước mất ly, C tiếp tục dùng tay đánh 02 cái vào đầu Q. C, N1, D và Tôn Long T2 vây xung quanh dùng tay, chân đánh, đập nhiều cái trúng người Q. Thao, N2, A đứng ngoài can ngăn nhưng không được. Q vùng dậy thì tiếp tục bị C, N1, T2 dùng tay đánh vào đầu, C cầm 01 ly thủy tinh trên bàn tiệc đánh trúng đầu Q 01 cái rồi rớt xuống đất, N1 cầm 01 lon bia đã khai trên bàn đánh trúng đầu Q 02 cái rồi rớt xuống đất. Lúc này, mọi người lao vào can ngăn, A kéo N2 ra ngoài do thấy N2 bị đánh nhiều khi che chắn cho Q. Năng vùng ra chạy về phía nhà vệ sinh thì Q đứng dậy, cầm 01 ly thủy tinh trên bàn tiệc định ném nhưng bị Phạm Văn V (nhân viên quán ALIBABA) kẹp cổ khống chế, tay phải nắm tay của Q nhắm tước ly trên tay Q. Do Q quậy phá, không chịu buông chiếc ly nên V đè Q xuống mặt bàn, tay phải tước ly rồi gõ ly vào đầu Q để cảnh cáo Q. Mọi người thấy vậy nên lao đến can ngăn, Huỳnh Văn A thấy vậy nên chạy đến ôm kéo Q ra ngoài.

Khi đến trước cửa quán A3 thì Q bị vấp ngã té xuống đất nên đã kéo A té theo, do bị té đau đồng thời thấy Q quậy phá nên A bực tức đâm 03 cái vào người Q. Cường lúc này đứng giữa đường Phan Xích L thấy Q bị té, bị A đánh thì chạy đến, dùng chân đạp 04 cái vào người Q thì bị mọi người kéo ra ngoài. Nhon lúc này ôm giữ người Q lại, không cho Q tiếp tục quậy phá. A thấy Q đang đứng ở giữa đường P cùng với một nhóm người và tiếp tục la hét, cãi vã nên A chạy đến đập về phía Q nhưng không trúng và A té ngã xuống đường. Lúc này, N2 đi ra leo lên xe mô tô màu đỏ do Phạm Ngọc H3 Anh điều khiển chở Nguyễn Hồng M đi bệnh viện cấp cứu, còn Q bị mọi người kéo ra ngoài đường can ngăn, khuyên bảo nhưng không nghe tiếp tục chạy đến trước quán A3 nên bị nhân viên của quán đuổi đi, rồi Q bỏ đi về hướng đường P. Sau đó, Công an phường G (cũ là Phường A, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh, đến và mời những người liên quan về làm việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H:

Phan Đình D khai nhận: Khi đang dự tiệc sinh nhật của N2, đến khoảng 03 giờ ngày 10/6/2025, do nhìn thấy khu vực gần nhà vệ sinh của quán có xảy ra mâu thuẫn, D nghĩ rằng N2 và Q đang đánh nhau, nên đã lao đến dùng ly thủy tinh, tay, chân đánh Q, mặc dù trước đó D và Q không có mâu thuẫn gì.

Nguyễn Văn N khai nhận: Khi đang dự sinh nhật của N2, thì thấy xảy ra mâu thuẫn, N thấy D, N1 và C đánh Q (bạn học cấp 2 của N) nên N đã dùng chén, lon bia đánh và ném vào đầu D.

Tôn Long T2 khai nhận: Khi đang dự sinh nhật của N2, thì đến khoảng 3 giờ ngày 10/6/2025, T2 thấy C, N1, D đánh Q nên T2 lao vào dùng tay, chân đánh Q, mặc dù trước đó T2 và Q không có mâu thuẫn gì.

Nguyễn Kim N1 khai nhận: Khi đang dự sinh nhật của N2, thì đến khoảng 3 giờ ngày 10/6/2025, N1 thấy C và Q đánh nhau, nên N1 lao vào dùng tay, chân, lon bia đánh Q, mặc dù trước đó N1 và Q không có mâu thuẫn gì.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Lê Văn C, Nguyễn Kim N1, Tôn Long T2, Phan Đình D, Huỳnh Văn A, Trần Minh Q, Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 10/06/2025, Ủy ban nhân dân Phường A4, quận B có nhận xét đánh giá sự việc đánh nhau xảy ra vào khoảng 03 giờ 10 phút ngày 10/06/2025, tại quán A3, địa chỉ số A P, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Lê Văn C, Trần Minh Q, Phan Đình D, Tôn Long T2, Nguyễn Hồng M có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 243/2026/HS-ST ngày 03/7/2026, Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025; Tuyên bố bị cáo Phan Đình D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt bị cáo Phan Đình D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2025.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử đối với Trần Minh Q, Tôn Long T2, Lê Văn C, Nguyễn Kim N1, Huỳnh Văn A, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06 tháng 7 năm 2026, bị cáo Nguyễn Văn N làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 09 tháng 7 năm 2026, bị cáo Phan Đình D làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo Phan Đình D nộp bổ sung tài liệu, thể hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương).

- Các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Đình D đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Các bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử, phát biểu quan điểm về việc xét xử vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Văn N và Phan Đình D về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo trong vụ án và áp dụng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, qua đó tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Đình D mỗi bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Đình D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn N và Phan Đình D làm trong thời hạn luật định, nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn N và Phan Đình D tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, qua đó đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ ngày 09/06/2025, Lê Trọng N2 tổ chức tiệc sinh nhật tại quán A3, địa chỉ số A P, phường G. Buổi tiệc có khoảng 40 người tham gia. Đến khoảng 02 giờ ngày 10/06/2025, thì một số người tham dự buổi tiệc dần ra về, còn lại: Lê Văn C, Nguyễn Kim N1, Tôn Long T2, Phan Đình D, Huỳnh Văn A, Trần Minh Q, Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh K, Trần Thanh H1, Phan Thị Mỹ D1, Nguyễn Hồng M, Nguyễn Trúc M1, Nguyễn Thị Thúy A1, Nguyễn Thị Trúc M2, Lê Trọng H2, Lê Thị Yên N3, Lê Xuân T3, Phạm Ngọc Huế A2, tiếp tục ở lại quán nhậu.

Đến khoảng 03 giờ 10 ngày 10/06/2025, trong lúc đi qua lại giữa các bàn nhận thì Trần Minh Q phát sinh mâu thuẫn với Huế A2, dẫn đến Lê Văn C, Nguyễn Kim N1, Huỳnh Văn A, Tôn Long T2, Phan Đình D xô xát ẩu đả với Trần Minh Q và Nguyễn Văn N. Các bị cáo đã dùng hung khí là ly, đĩa thủy tinh, chén ăn cơm và lon bia đánh, ném nhau qua lại. Trong đó Phan Đình D dùng 01 chiếc đĩa, 01 ly thủy tinh ném Trần

Minh Q, dùng chân đá vào mạn sườn Nguyễn Văn N. Nguyễn Văn N dùng 01 cái chén, lon bia và dùng tay ném và đánh vào đầu Phan Đình D.

Nhận thấy: Các bị cáo Phan Đình D, Nguyễn Văn N cùng đồng phạm, nhiều người tham gia dùng hung khí đuổi đánh nhau ngay tại quán nhậu là nơi tập trung đông người, đã gây ồn ào náo loạn tại nơi công cộng. Ngày 10/06/2025, Ủy ban nhân dân Phường A4, quận B có nhận xét đánh giá sự việc đánh nhau xảy ra vào khoảng 03 giờ 10 phút ngày 10/06/2025, tại quán A3, địa chỉ số A P, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Văn N và Phan Đình D về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn N và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo của bị cáo Phan Đình D, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Đình D là những người đã thành niên, nhận thức được hành vi dùng hung khí đánh nhau tại nơi công cộng là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ từ một mâu thuẫn nhỏ trong lúc ăn nhậu các bị cáo đã dùng hung khí rượt đuổi đánh nhau tại quán ALIBABA là khu vực công cộng. Hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ, đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người dân tại nơi xảy ra vụ án. Nên cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhằm đảm bảo tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo trong vụ án và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, qua đó tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Đình D mỗi bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn N không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ mới; Bị cáo Phan Đình D nộp bổ sung tài liệu, thể hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Đình D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn N;
Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo của bị cáo Phan Đình D.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 243/2026/HS-ST ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Đình D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/6/2025.

[2] Buộc các bị cáo Nguyễn Văn N, Phan Đình D mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 243/2026/HS-ST ngày 03/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND Khu vực 5; (1)
- VKSND Khu vực 5; (1)
- THADS Khu vực 5; (1)
- Bị cáo; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (26). (8)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Huân

